

Bản án số: 73/2019/HSST
Ngày 05/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn và bà Lò Thị Thuận.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thế Hùng– Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/HSST–QĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo.

1. Lèo Văn X, sinh năm 1987, tại xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản X, xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Đoàn thể, đảng phái: không; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lèo Văn Chung, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị Màng, sinh năm 1956. Bị cáo có vợ là Lò Thị Chiên, sinh năm 1992. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam giữ từ ngày 24 tháng 6 năm 2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lèo Xuân H, sinh năm 1978. tại xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản X, xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Đoàn thể, đảng phái: không; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lèo Văn Phúc (đã chết) và bà Lò Thị Ón, sinh năm 1945. Vợ Lò Thị Tiễn, sinh năm 1984. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam giữ từ ngày 24 tháng 6 năm 2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Lò Thị Ch, sinh năm 1992.

Trú quán: Bản X, xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 24/6/2019. Bị cáo Lèo Văn X gọi điện thoại cho Lèo Xuân H trú quán tại bản X, xã Y, Huyện Mai Sơn hỏi: *“Có tiền không, nếu có thì góp tiền để cùng đi mua Heroine về sử dụng”*, H trả lời: *“Có 50.000đ”*. Khoảng 20 phút sau thì X đi xe máy biển kiểm soát 26B1-95447 của X đến gặp H và chờ H đi đến bản Huổi Pù, xã X Hoa, huyện Mường La. Khi đến bản Huổi Pù, H lấy ra số tiền 50.000đồng đưa cho X rồi cả hai đi vào bản để tìm mua ma túy. Tại đây H và X gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng hơn 30 tuổi (*H và X đều không biết tên, tuổi, địa chỉ*). X hỏi người đàn ông dân tộc Thái: *“Có heroine bán không? Cho xin 50.000 đồng”*, X đưa cho người đàn ông 50.000 đồng (*là tiền H đưa cho X từ trước đó*), người đàn ông này trả lời *“có”* rồi nhận lấy tờ tiền 50.000 đồng mà X đưa, đồng thời lấy ra 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng đưa cho X và nói là heroine. X nhận lấy gói heroine rồi đưa cho H cầm, sau đó X chở H về tìm nơi sử dụng, khi X, H đi đến cầu Pá Hồng, xã Mường Chùm, huyện Mường La thì bị tổ công tác Công an xã Mường Chùm phát hiện bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa các cục bột màu trắng.
- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen
- 01 điện thoại nhãn hiệu Cooipad màu đen
- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000VNĐ (*Hai mươi nghìn đồng*).
- 01 xe máy biển kiểm soát 26B1-95447.

Ngày 24/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và sự có mặt của các đối tượng tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng. Kết quả: Các cục bột màu trắng có khối lượng 0,14 gam, lấy 0,10 gam làm mẫu giám định, ký hiệu HX, còn lại 0,04 gam ký hiệu HX1 là vật chứng vụ án.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định ma túy số: 81/QĐCGĐ đối với mẫu HX, có phải là ma túy không, là loại ma túy gì, có trọng lượng là bao nhiêu.

Tại bản kết luận giám định số: 1161 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu HX là chất ma túy; loại Heroine; Tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,10gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14gam, loại Heroine.*”

Ngày 17/7/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La ra Quyết định số: 93/QĐTCGD về việc giám định 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ.

Ngày 25/7/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số: 1313 Kết luận: 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ gửi mẫu giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 664/CT-VKSML ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lèo Văn X và Lèo Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lèo Văn X và Lèo Xuân H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lèo Văn X từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Xử phạt Lèo Xuân H từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ Lèo Văn X và Lèo Xuân H – Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt ngày 24/6/2019 tại Mường Chùm – Mường La – Sơn La. Mặt sau phong bì có 08 dòng chữ ký, 08 dòng họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và 04 dấu đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La tại mép giáp lai của phong bì. (*Gồm vỏ phong bì cũ + giấy gói cũ + HX1 là 0,04 gam heroine*)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen của Lèo Văn X, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CoolPad màu đen, của bị cáo Lèo Xuân H, bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Trả lại số tiền 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*) cho bị cáo Lèo Văn X, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Lò Thị Chiên 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26B1-95447.
Là tài sản chung của vợ chồng bà Chiên và bị cáo X.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lèo Văn X và Lèo Xuân H không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lèo Văn X và Lèo Xuân H khai nhận vào khoảng 09 giờ ngày 24/6/2019 bị cáo Lèo Văn X và Lèo Xuân H đã dùng điện thoại gọi Lèo Xuân H và rủ H cùng nhau góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng và H đã đồng ý. Sau đó X và H đã cùng nhau đi đến bản Huổi Pù, xã X Hoa, huyện Mường La mua ma túy của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ được 01(một) gói với trọng lượng 0,14 gam heroine, mục đích mua để sử dụng, nhưng các bị cáo chưa kịp sử dụng, thì bị phát bị bắt quả tang.

Xét lời khai, nhận tội của các bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lèo Văn X và Lèo Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,14 gam heroine được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La truy tố đối với bị cáo Lèo Văn X và Lèo Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt. Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào cũng là phạm tội, do các bị cáo nghiện ma túy, nên các bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng dần cho bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa

phương thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án nay bị cáo Lèo Văn X là người khởi sự, rủ Lèo Xuân H, góp tiền để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Nên X giữ vai trò thứ nhất trong vụ án, còn bị cáo H sau khi được X rủ góp tiền để cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng và X đã nhất trí tham gia cùng. Nên X giữ vai trò là đồng phạm trong vụ án.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, gia đình các bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Xét thấy, các bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số heroine thu của các bị cáo là 0,14gam, đã trích rút lấy 0,10 gam để gửi mẫu giám định, còn lại 0,04 gam, đây là vật Nhà nước độc quyền quản lý và sử dụng và cấm lưu hành. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen của Lèo Văn X do bị cáo dùng vào việc phạm tội. Nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CoolPad màu đen, của bị cáo Lèo Xuân H, do bị cáo dùng vào việc phạm tội. Nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*) của bị cáo Lèo Văn X giao nộp, đây là số tiền của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Nên cần trả lại cho bị cáo Xuyên, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26B1-95447 thu giữ của bị cáo Lèo Văn X, do bị cáo dùng vào việc phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo X và chị Lò Thị Chiên vợ bị cáo cho rằng, chiếc xe máy biển kiểm soát 26B1-95447 là tài sản chung của gia đình bị cáo, Tiền mua chiếc xe trên, là do vợ chồng chị tiết kiệm tiền mua được, việc bị cáo X dùng xe vào việc phạm tội chị không biết. Nay chị có yêu cầu xin lại chiếc xe trên, vì gia đình chị chỉ có duy nhất chiếc xe, là phương tiện đi lại để đưa đón con đi học hàng ngày. Hội đồng xét xử xét

thấy chiếc xe máy trên là tài sản chung của gia đình bị cáo. Nên trả lại chiếc xe trên cho gia đình chị Chiên.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho các bị cáo, do các bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người đó. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh điều tra mở rộng vụ án, cần chấp nhận.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lèo Văn X và Lèo Xuân H, phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lèo Văn X 22 (hai mươi hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/6/2019.

Xử phạt Lèo Văn H 20 (hai mươi) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ Lèo Văn X và Lèo Xuân H – Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt ngày 24/6/2019 tại Mường Chùm – Mường La – Sơn La. Mặt sau phong bì có 08 dòng chữ ký, 08 dòng họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và 04 dấu đỏ của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La tại mép giáp lai của phong bì. (*Gồm vỏ phong bì cũ + giấy gói cũ + 0,04 gam heroine*)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen của Lèo Văn X.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CoolPad màu đen, của bị cáo Lèo Xuân H.

Trả lại số tiền 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) cho bị cáo Lèo Văn X, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Chị Lò Thị Chiên 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26B1-95447.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10./2019 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 05/11/2019./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Trại giam Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người CQLNVLQ;
- THAHS;
- Lưu: 1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân